

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 36/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Lâm Thị Út M**, sinh năm 1996. **Địa chỉ: ấp Đắc Lực, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.**

* *Bị đơn*: Anh **Đặng Văn B**, sinh năm 1986. **Địa chỉ: ấp Đắc Lực, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị Út M và anh Đặng Văn Bé.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lâm Thị Út M và anh Đặng Văn Bé thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lâm Thị Út M và anh Đặng Văn Bé thỏa thuận, thống nhất giao con chung tên Đặng Thị Minh T, sinh ngày 22/10/2012 cho anh Đặng Văn B trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Chị Lâm Thị Út M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng tính từ

ngày 08/03/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Địa điểm cấp dưỡng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Chị Lâm Thị Út M được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lâm Thị Út M đồng ý chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006745 ngày 14/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- CQ thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Kim Sa Pha